

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2022/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định đối tượng ưu tiên và điểm cộng ưu tiên trong tuyển sinh
vào các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính
phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và
tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5
năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2,
Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông
ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày
28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung
khoản 1, Điều 2, khoản 2, Điều 4, điểm d, khoản 1 và đoạn đầu khoản 2, Điều 7
của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban
hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quy chế tổ chức và hoạt động của
trường phổ thông dân tộc nội trú;*

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định đối tượng và điểm cộng ưu tiên trong tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Đối tượng ưu tiên và điểm cộng ưu tiên

1. Nhóm đối tượng 1:

Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- a) Con liệt sĩ;
- b) Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- c) Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- d) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- e) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

2. Nhóm đối tượng 2:

Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- a) Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- b) Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- c) Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

d) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

3. Nhóm đối tượng 3:

Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng sau:

a) Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

b) Người dân tộc thiểu số;

4. Người thuộc nhiều nhóm đối tượng khác nhau quy định tại điểm 1, điểm 2 và điểm 3, khoản 3 Điều này thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm ưu tiên cao nhất.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2022.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ; Trưởng ban Dân tộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình